

Số: 09/2023/QĐST-HNGĐ

C, ngày 30 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 217/2022/TLST-HN ngày 16/12/2022, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Ông **Nguyễn Thiên T**; sinh năm: 1964. Địa chỉ: Q8 Đường Số 6, Khu dân cư C, Khu vực 2, phường H, quận C, T phố Cần Thơ.

2. *Bị đơn*: Bà **Lâm Ngọc V**; sinh năm: 1966. Địa chỉ: Q8 Đường Số 6, Khu dân cư C, Khu vực 2, phường H, quận C, T phố Cần Thơ.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/01/2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Thiên T và bà Lâm Ngọc V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Ông Nguyễn Thiên T và bà Lâm Ngọc V cùng thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Có 02 con chung là Nguyễn Lâm Ngọc T (nữ); sinh ngày 16/10/1992 và Nguyễn Lâm Ngọc N (nữ); sinh ngày 05/6/1997. Các con đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Bà Lâm Ngọc V rút yêu cầu chia tài sản chung; bà V và ông T chưa có yêu cầu giải quyết về tài sản chung nên đình chỉ giải quyết yêu cầu chia tài sản chung của ông T, bà V. Nếu các bên có tranh chấp về tài sản chung, sẽ khởi kiện thành vụ kiện khác.

- **Về nợ:** Không có nên không giải quyết. Nếu sau này có ai khởi kiện sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- **Về án phí sơ thẩm:**

Ông Nguyễn Thiên T và bà Lâm Ngọc V mỗi người chịu **75.000đ** án phí tranh chấp hôn nhân gia đình. Tuy nhiên, ông T tự nguyện chịu án phí thay cho bà V; tổng cộng, ông T chịu **150.000đ** án phí nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp **300.000đ** theo biên lai số 0008834 ngày 13/12/2022; ông Nguyễn Thiên T được nhận **150.000đ** tiền tạm ứng án phí còn lại tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

Bà Lâm Ngọc V được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp **18.000.000đ** theo biên lai số 008874 ngày 11/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND Tp. Cần Thơ (để báo cáo);
- VKSND Q. C (để kiểm tra);
- Chi cục T.H.A DS Q. C;
- UBND P. Xuân Khánh, Q. Ninh Kiều (ĐK: 05/5/1992);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu HS – QĐ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thùy Trang